



**Fairfax County**  
PUBLIC SCHOOLS

ENGAGE • INSPIRE • THRIVE

**Trường Tiểu Học Coates**  
**Cuộc Họp Cộng Đồng để Xác Định Phạm Vi**  
**Nghiên Cứu Ranh Giới Trường**

Ngày 16 Tháng Giêng, 2025 (Buổi họp qua trực tuyến)

Ngày 21 tháng Giêng, 2025 (Buổi họp trực tiếp)

# Xác Định Phạm Vi Nghiên Cứu Ranh Giới của Trường Tiểu Học Coates

- Buổi họp tối nay chúng ta sẽ tập trung vào việc xác định phạm vi nghiên cứu ranh giới Trường Tiểu Học Coates.
- Hội Đồng Giáo Dục của Quận Fairfax đã đưa Trường Tiểu Học Coates vào danh sách Điều Chỉnh Ranh Giới được Đề Xuất Ưu Tiên Trong Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất (CIP) Đã Được Thông Qua cho giai đoạn Tài Khóa 2025-29.
- FCPS cũng đang tiến hành một Cuộc Đánh Giá Toàn Diện về Ranh Giới Các Trường Học.
  - Để biết thêm chi tiết, xin đọc tại trang: [Đánh Giá Toàn Diện về Ranh Giới Trường Học | Hệ Trường Công Quận Fairfax](#)

# Chương Trình Nghị Sự

Chào Mừng và Giới Thiệu

Mục Tiêu của Buổi Họp

Mức Tiếp Nhận (Sức Chứa) và Số Lượng Học Sinh của Trường

Tiến Trình Điều Chỉnh Ranh Giới/Chương Trình

Mốc Thời Gian

Thảo Luận Nhóm Nhỏ

Các Bước Kế Tiếp

# Hội Đồng Giáo Dục Quận Fairfax

Karl Frisch, Chủ Tịch

Sandy Anderson, Phó Chủ Tịch

Kyle McDaniel

Ryan McElveen

Ilryong Moon

Rachna Sizemore Heizer

Robyn Lady

Marcia St. John-Cunning

Ricardy Anderson

Mateo Dunne

Melanie K. Meren

Seema Dixit

Megan Sawant

Quận hạt Providence

Quận hạt Springfield

Thành Viên Đại Diện Chung

Thành Viên Đại Diện Chung

Thành Viên Đại Diện Chung

Quận hạt Braddock

Quận hạt Dranesville

Quận hạt Franconia

Quận hạt Mason

Quận hạt Mount Vernon

Quận hạt Hunter Mill

Quận hạt Sully

Đại Diện Học Sinh Trong Hội Đồng Giáo Dục

# Chào Mừng và Giới Thiệu

**Rebecca Baenig**, *Phụ Tá Tổng Giám Đốc Học Vụ, Học Khu 5*

**Douglas Tyson**, *Phụ Tá Tổng Giám Đốc Học Vụ, Học Khu 1*

**Chad Lehman**, *Hiệu Trưởng Điều Hành, Học Khu 5*

**Gordon Stokes**, *Hiệu Trưởng Điều Hành, Học Khu 5*

**Tony Copeland**, *Hiệu Trưởng Điều Hành, Học Khu 1*

**Lindsay Trout**, *Hiệu Trưởng Điều Hành, Học Khu 1*

**Janice Szymanski**, *Giám Đốc, Phòng Dịch Vụ Cơ Sở Vật Chất và Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất*

**Jessica Gillis**, *Giám Đốc Điều Hành, Cải Tiến và Quy Hoạch Cơ Sở Hạ Tầng*

**Leanna O'Donnell**, *Giám Đốc, Dịch Vụ Quy Hoạch Cơ Sở Vật Chất*

**Angela Aldave**, *Giám Đốc, Quan Hệ Cộng Đồng*

# Chào Mừng và Giới Thiệu

## Học Khu 5

**Paul Basdekis**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Coates*

**Josh DeSmyter**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Floris*

**VaRonica Sloan**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Lees Corner*

**Elizabeth Watson**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học McNair*

**Melissa Goddin**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Upper*

**Kelly Durso**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Oak Hill*

## Học Khu 1

**Shane Wolfe**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Aldrin*

**James Quinn**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Armstrong*

**Stephanie Almquist**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Clearview*

**Kate Beckner**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Dogwood*

**Jamie Gadley**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Dranesville*

**Brian Moose**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Fox Mill*

**Candace Hunstad**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Herndon*

**Emily Cope**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Hunters Woods*

**Sarah Aiello**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Hutchison*

**Jill Stewart**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Lake Anne*

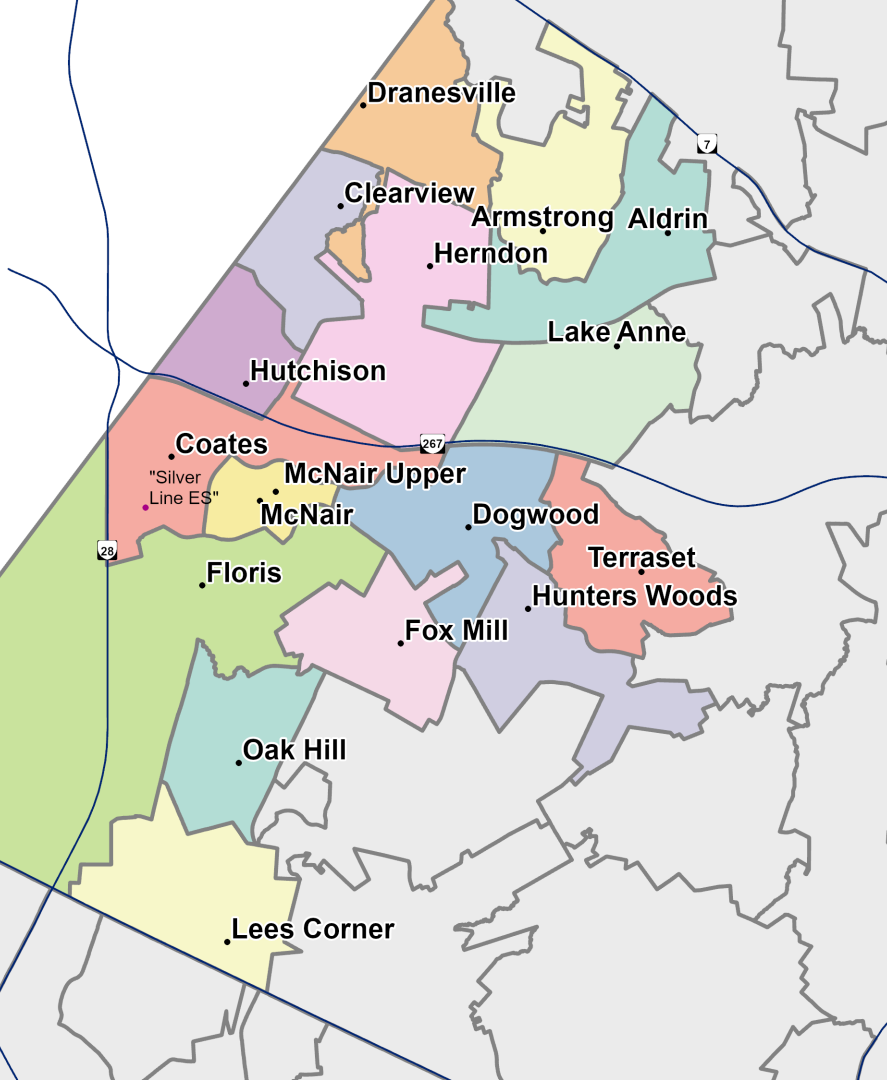
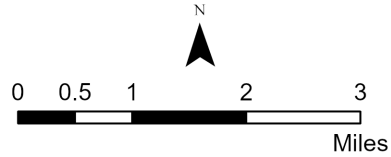
**Katie Aldridge**, *Hiệu Trưởng, Trường Tiểu Học Terraset*

# Mục Tiêu của Buổi Họp Tối Nay

Nhằm để thu thập ý kiến đóng góp từ cộng đồng về các trường học nào cần đưa vào phạm vi nghiên cứu ranh giới.



# Ranh Giới Các Trường Tiểu Học Năm Học 2024-25

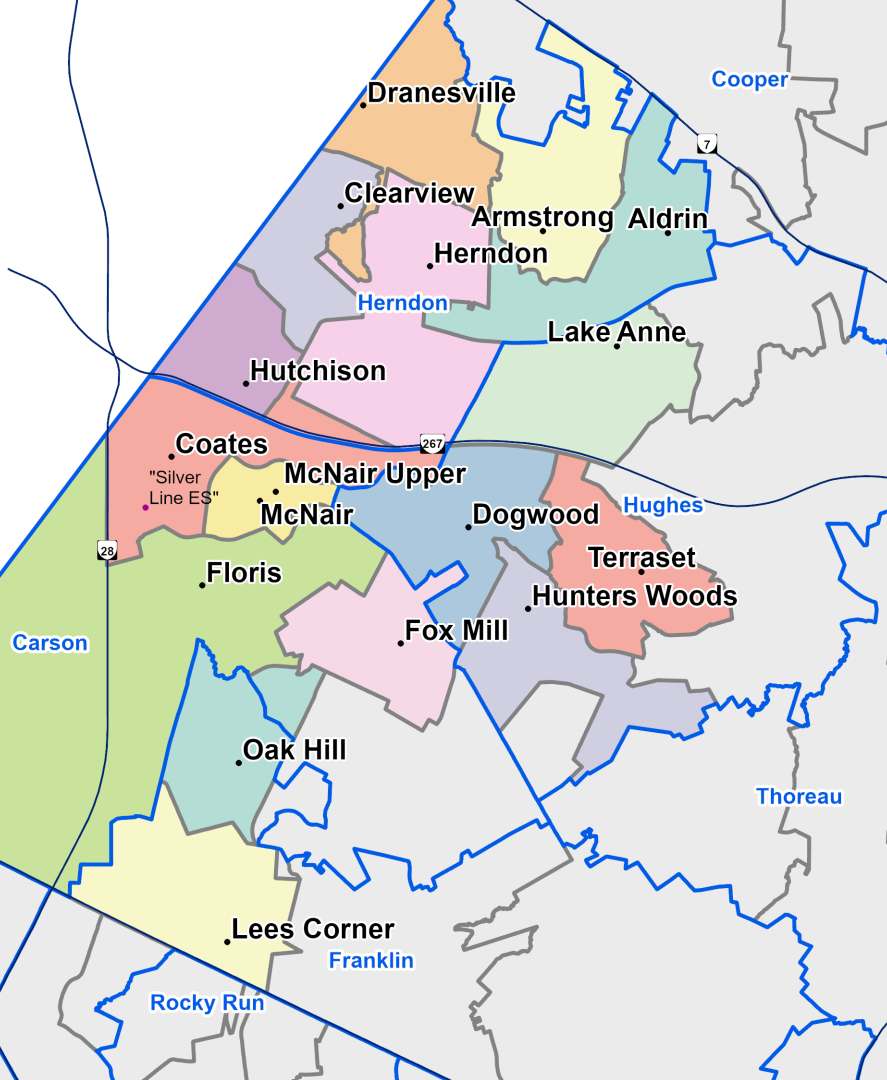
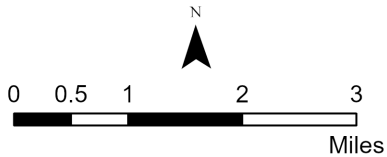


- School Location
- Future School Location
- Elementary School Boundary

Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25



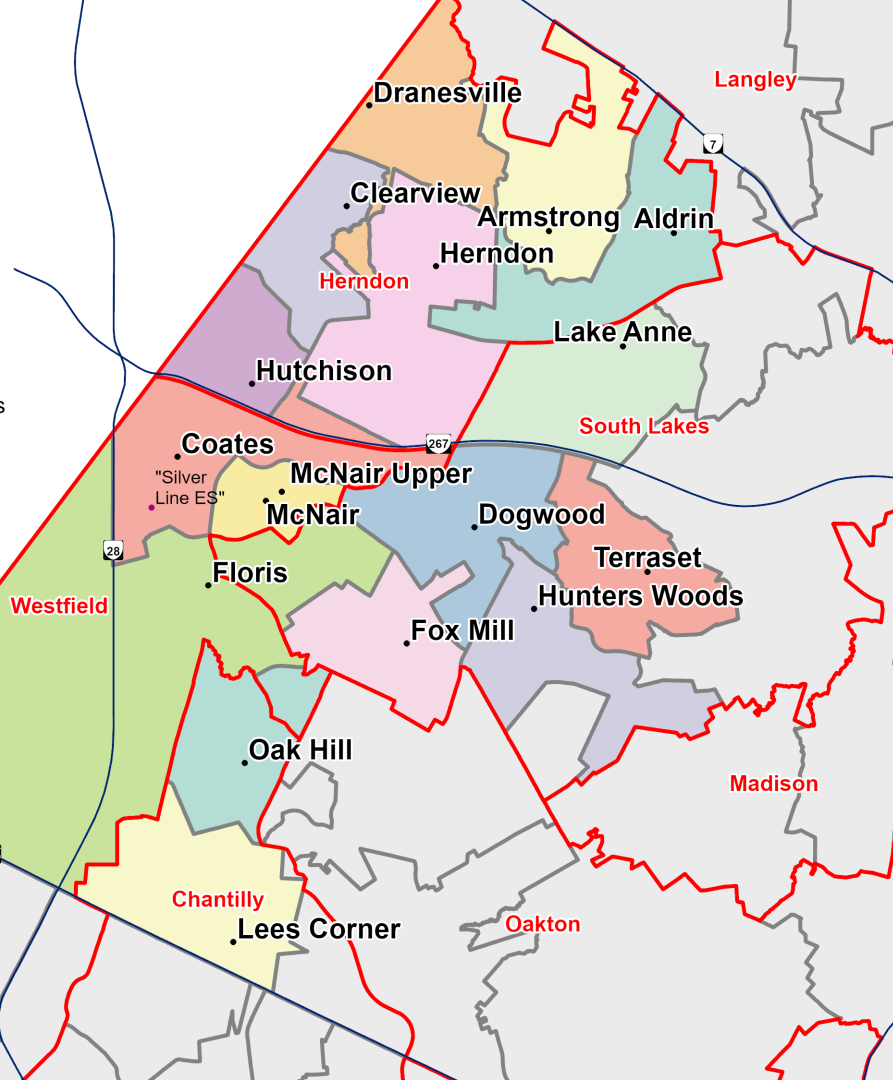
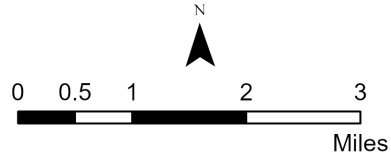
# Các Trường Tiểu Học (Vệ Tinh) Chuyển Tiếp lên Trường Trung Cấp Năm Học 2024-25



- Elementary School Location
- Future School Location
- ▭ Elementary School Boundary
- ▭ Middle School Boundary

Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25

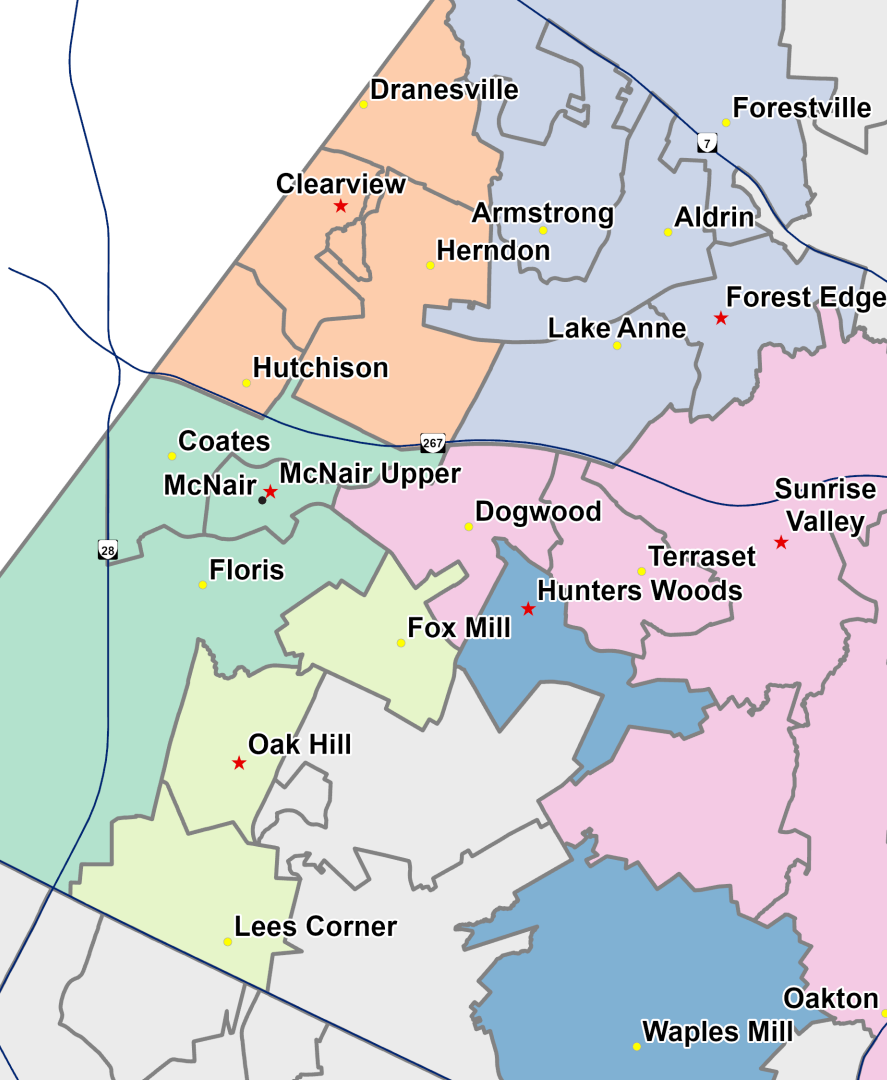
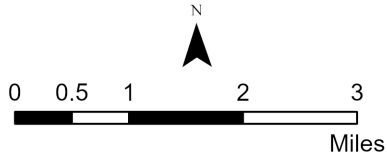
# Trường Tiểu Học (Vệ Tinh) Chuyển Tiếp lên Trường Trung Học Năm Học 2024-25



- Elementary School Location
- Future School Location
- ▭ Elementary School Boundary
- ▭ High School Boundary

Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25

# Ranh Giới Trường Tiểu Học AAP Năm Học 2024-25



- Elementary School Location
- ES Local Level IV Location
- ★ ES AAP Center
- ▭ Elementary School Boundary
- ▭ Clearview ES AAP Boundary
- ▭ Forest Edge ES AAP Boundary
- ▭ Hunters Woods ES AAP Boundary
- ▭ McNair Upper ES AAP Boundary
- ▭ Oak Hill ES AAP Boundary
- ▭ Sunrise Valley ES AAP Boundary

Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25

# Mức Tiếp Nhận (Sức Chứa) và Số Lượng Học Sinh

Trường	Học Khu	Thiết kế về Khả Năng Tiếp Nhận	Năm Học 24-25 Khả Năng Tiếp Nhận Học Sinh của Chương Trình	Số Học Sinh Năm Học 24-25	Năm Học 24-25 Chỉ Số % Sử Dụng Theo Mức Tiếp Nhận của Chương Trình	Các Lớp Học-Tạm Số phòng	Các Lớp Học Kiến Trúc Tạm (Mô Đun) Số phòng	Năm Học 29-30 Ước Tính	Năm Học 29-30 Chỉ Số % Sử Dụng Theo Khả Năng Tiếp Nhận
Trường Tiểu Học Coates	5	930	720	983	137%	20	-	1.177	163%
Trường Tiểu Học Floris	5	990	729	666	91%	2	-	661	91%
Lees Corner Trường Tiểu Học	5	960/900	669	546	82%	-	-	476	53%
Trường Tiểu Học McNair	5	1.080	595	531	89%	-	-	431	72%
Trường Tiểu Học McNair Upper	5	900	710	606	85%	-	-	457	64%
Trường Tiểu Học Oak Hill	5	1.075	761	639	84%	-	-	642	84%
Trường Tiểu Học Aldrin	1	960	569	459	81%	-	-	441	78%
Trường Tiểu Học Armstrong	1	840/800	482	357	74%	-	-	330	41%
Dranesville Trường Tiểu Học	1	1.080/1000	748	617	82%	-	-	582	58%

Nguồn: Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất cho Giai Đoạn Tài Khóa 2026-30, Tháng Giêng, 2025 của FCPS.

Thiết kế tương lai về khả năng tiếp nhận và tỷ lệ sử dụng khả năng tiếp nhận dự tính sau khi thay đổi hạng mục hoặc nâng cấp sẽ được làm nổi bằng màu vàng.

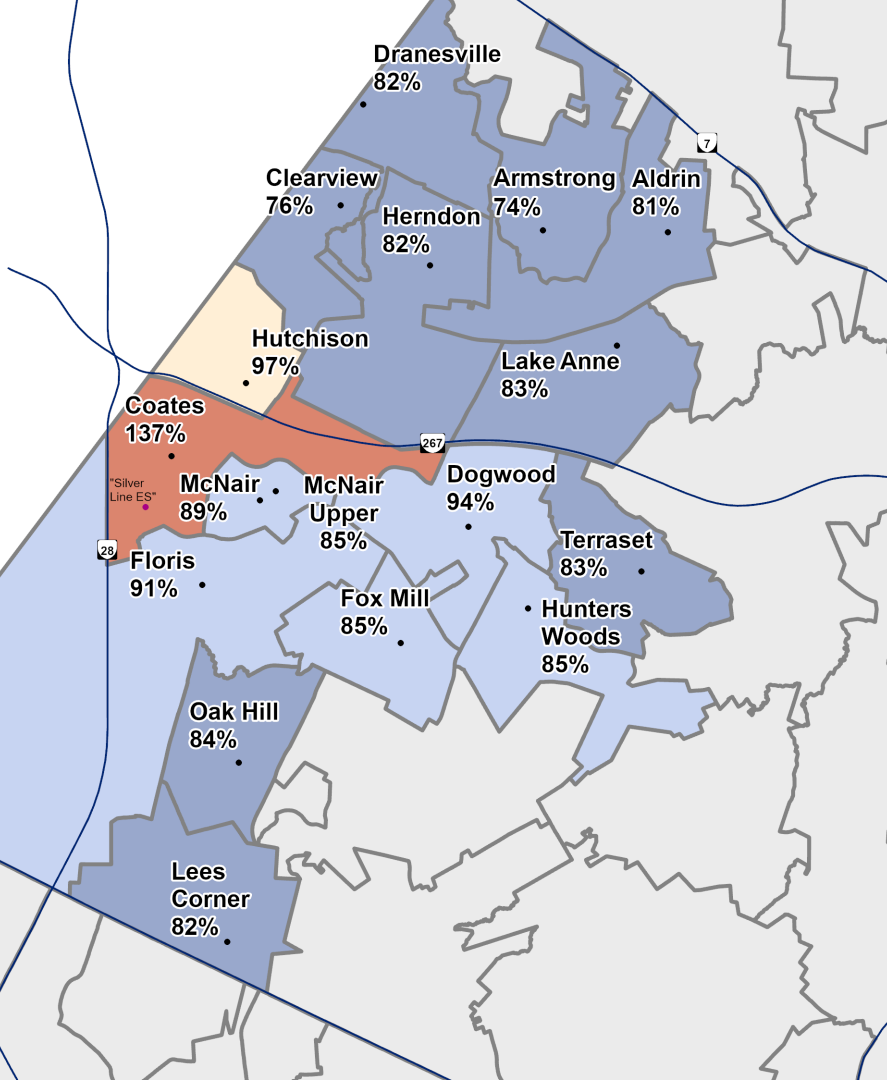
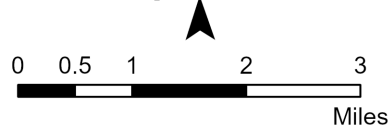
# Mức Tiếp Nhận (Sức Chứa) và Số Lượng Học Sinh

Trường	Học Khu	Thiết kế về Khả Năng Tiếp Nhận	Năm Học 24-25 Khả Năng Tiếp Nhận Học Sinh của Chương Trình	Số Học Sinh Năm Học 24-25	Năm Học 24-25 Chỉ Số % Sử Dụng Theo Mức Tiếp Nhận của Chương Trình	Các Lớp Học-Tạm Số phòng	Các Lớp Học Kiến Trúc Tạm (Mô Đun) Số phòng	Năm Học 29-30 Ước Tính	Năm Học 29-30 Chỉ Số % Sử Dụng Theo Khả Năng Tiếp Nhận
Trường Tiểu Học Clearview	1	979	787	602	76%	-	-	535	68%
Trường Tiểu Học Dogwood	1	1.080	791	746	94%	8	-	711	90%
Trường Tiểu Học Fox Mill	1	832	764	651	85%	-	-	685	90%
Trường Tiểu Học Herndon	1	1.320/1050	962	786	82%	4	10	747	71%
Trường Tiểu Học Herndon không có phòng học kiến trúc tạm (modular)	1	1.040/1050	682	786	115%	4	-	747	71%
Trường Tiểu Học Hunters Woods	1	1.080	860	727	85%	4	-	748	87%
Trường Tiểu Học Hutchison	1	1.307	988	955	97%	12	-	771	78%
Trường Tiểu Học Lake Anne	1	847	744	615	83%	2	-	627	84%
Trường Tiểu Học Terraset	1	980	718	599	83%	-	-	572	80%

Nguồn: Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất cho Giai Đoạn Tài Khóa 2026-30, Tháng Giêng, 2025 của FCPS.

Thiết kế tương lai về khả năng tiếp nhận và tỷ lệ sử dụng khả năng tiếp nhận dự tính sau khi thay đổi hạng mục hoặc nâng cấp sẽ được làm nổi bằng màu vàng.

# Khả Năng Tiếp Nhận của Trường Tiểu Học Ước Tính có Các Phòng Học Kiến Trúc Tạm Năm Học 2024-25



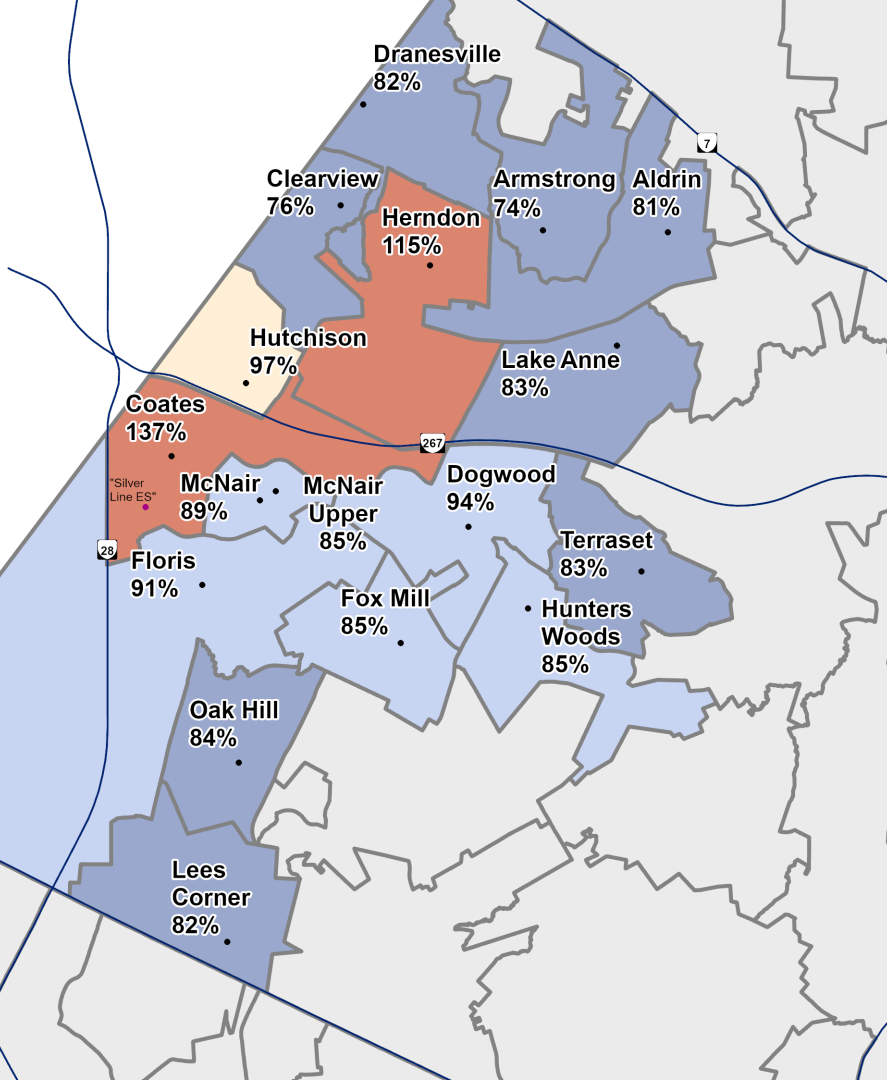
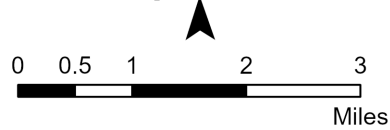
- School Location
- Future School
- ▭ Elementary School Boundary

**Capacity Utilization Percentage**

- 115% or More
- 105% - 114%
- 95% - 104%
- 85% - 94%
- Less than 85%

Nguồn: Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất cho Giai Đoạn Tài Khóa 2026-30, Tháng Giêng, 2025 của FCPS.  
Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25

# Khả Năng Tiếp Nhận của Trường Tiểu Học Ước Tính Không Có Phòng Học Kiến Trúc Tạm Năm Học 2024-25



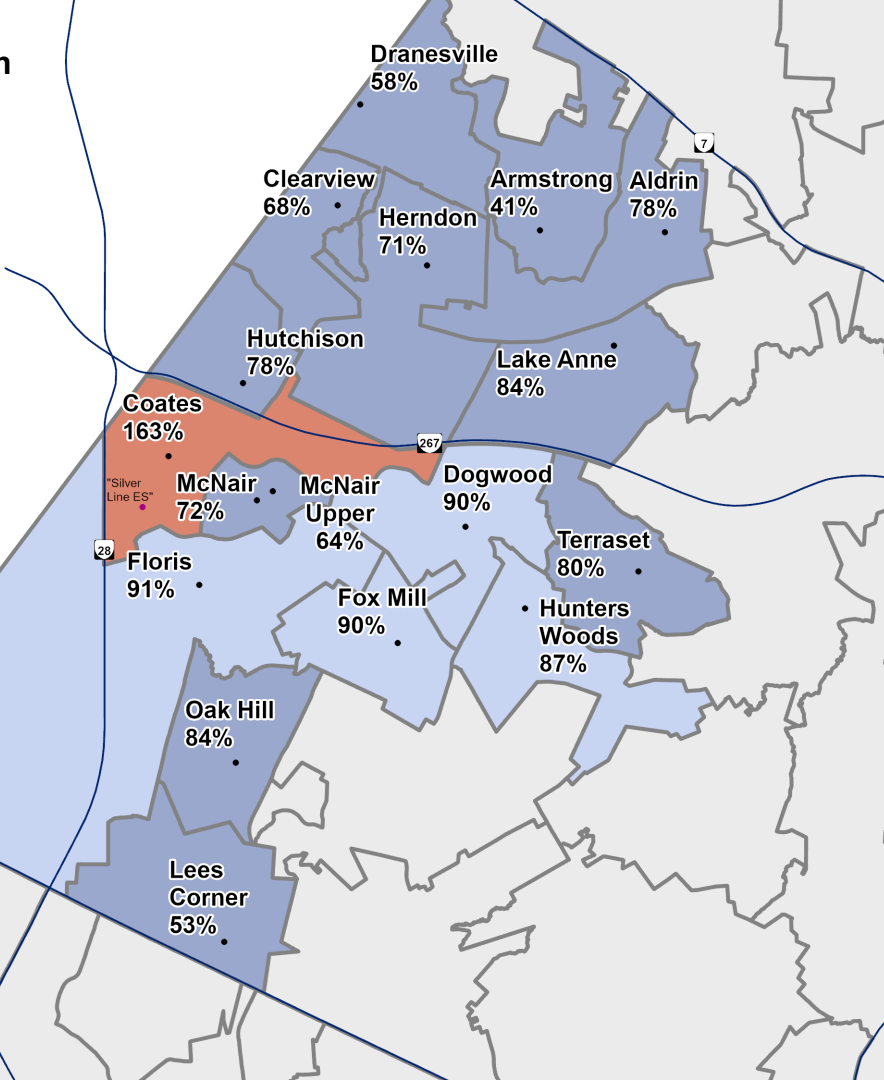
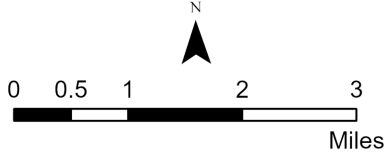
- School Location
- Future School
- ▭ Elementary School Boundary

**Capacity Utilization Percentage**

- 115% or More
- 105% - 114%
- 95% - 104%
- 85% - 94%
- Less than 85%

Nguồn: Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất cho Giai Đoạn Tài Khóa 2026-30, Tháng Giêng, 2025 của FCPS.  
Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25

# Dự Án Khả Năng Tiếp Nhận của Trường Tiểu Học Ước Tính Có Các Phòng Học Kiến Trúc Tạm cho Năm Học 2029-30



- School Location
- Future School
- ▭ Elementary School Boundary

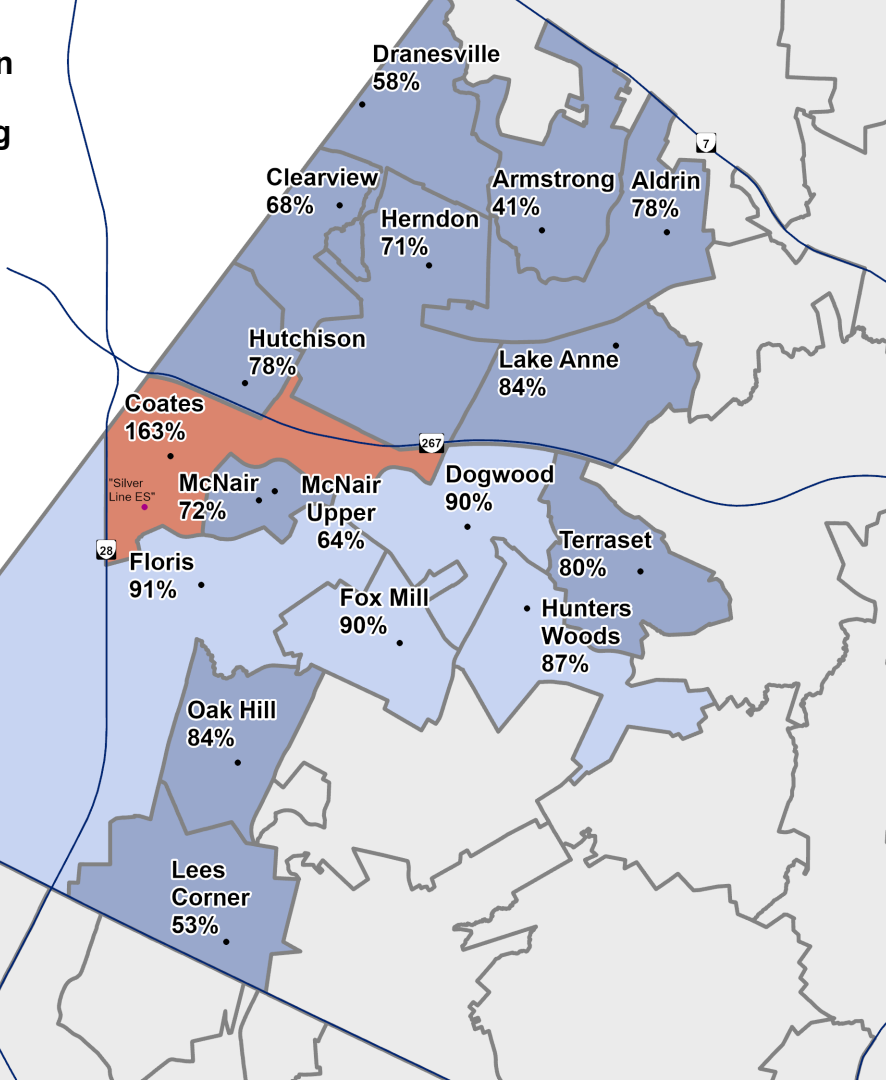
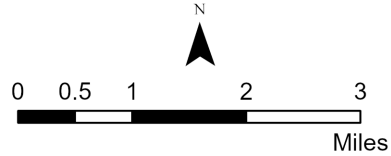
**Capacity Utilization Percentage**

- 115% or More
- 105% - 114%
- 95% - 104%
- 85% - 94%
- Less than 85%

Nguồn: Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất cho Giai Đoạn Tài Khóa 2026-30, Tháng Giêng, 2025 của FCPS.  
Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25



# Dự Án Khả Năng Tiếp Nhận của Trường Tiểu Học Ước Tính Không Có Phòng Học Kiến Trúc Tạm cho Năm Học 2029-30



- School Location
- Future School
- ▭ Elementary School Boundary

**Capacity Utilization Percentage**

- 115% or More
- 105% - 114%
- 95% - 104%
- 85% - 94%
- Less than 85%

Nguồn: Chương Trình Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất cho Giai Đoạn Tài Khóa 2026-30, Tháng Giêng, 2025 của FCPS.  
Ghi chú: Dựa trên ranh giới Năm Học 2024-25

# Quy Trình Điều Chỉnh Ranh Giới (Điều Lệ 8130)

## 1. (Các) Buổi Họp Cộng Đồng

- **Xác Định về Ranh Giới Trường:** Thu thập các ý kiến đóng góp từ cộng đồng về các trường học và khu vực cần được xem xét; có thể được thực hiện trước khi trình bày Phạm Vi Nghiên Cứu trước Hội Đồng Giáo Dục.

## 2. Trình Bày về Phạm Vi Nghiên Cứu:

Phạm vi của cuộc nghiên cứu về ranh giới các trường cần được xem xét sẽ được trình lên Hội Đồng Giáo để phê duyệt. Nếu phạm vi của cuộc nghiên cứu được Hội Đồng Trường phê duyệt, tiến trình sẽ tiếp tục theo các bước dưới đây.

## 3. (Các) Buổi Họp Cộng Đồng

- **Nghiên Cứu về Ranh Giới Trường:** Các phương án thay đổi về ranh giới có thể được chuẩn bị bởi nhân viên để cộng đồng xem xét và thu thập ý kiến đóng góp về các phương án đó.

## 4. Buổi Họp của Hội Đồng Trường/Công Tác Mới:

Nhân viên trình bày các khuyến nghị về bất kỳ điều chỉnh ranh giới nào được đề xuất trước Hội Đồng Trường.

## 5. Phiên Điều Trần Công Khai của Hội Đồng Trường:

Hội Đồng Trường sẽ tổ chức một phiên Điều Trần Công Khai về bất kỳ điều chỉnh ranh giới nào được đề xuất.

## 6. Buổi Họp Của Hội Đồng Giáo Dục/Quyết Định:

Hội Đồng Trường bỏ phiếu để đưa ra quyết định về bất kỳ điều chỉnh ranh giới nào được đề xuất.

Buổi Họp  
Tối Nay

# Quy Trình

- Xem xét thông tin được cung cấp.
- Quý vị sẽ có 15 phút để xem xét và đưa ra các câu trả lời cho các câu hỏi.
- Xin ghi chép về các câu hỏi cụ thể có liên quan đến tiến trình thay đổi về ranh giới/chương trình hoặc mẫu phiếu trực tuyến.



Ranh Giới Khu Học Sinh  
(Đường Viền Màu Vàng)

# Các Câu Hỏi Cần Được Xem Xét

1. Những trường gần đó nào nên được coi là một phần của cuộc nghiên cứu?
2. Những lợi ích của việc thay đổi ranh giới tại Trường Tiểu Học Coates là gì?
3. Những thách thức khi thay đổi ranh giới Trường Tiểu Học Coates là gì?
4. Có những điều gì khác mà quý vị muốn cho FCPS biết?



# Các Bước Kế Tiếp.

- Mẫu phiếu Ý Kiến Đóng Góp sẽ được mở sau hai tuần sau buổi họp ngày 21 tháng Giêng.
- Các câu hỏi cùng các ý kiến đóng góp sẽ được chia sẻ với nhân viên, Hội Đồng Trường, và được đăng trên trang mạng của FCPS.
  - Xin Tìm Kiếm: “[Nghiên Cứu về Trường Ranh Giới Trường Tiểu Học Coates](#)”.
  - Quý Phụ Huynh/Người Chăm Sóc sẽ nhận được thông tin từ FCPS qua ứng dụng eNotify.
  - Các thành viên cộng đồng có thể đăng ký vào danh sách [e-mail \(điện thư\)](#) để nhận thông tin cập nhật.